

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn của Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 141/2025/TLST-HNGĐ ngày 03/4/2025 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

**Anh Bùi Huy K;** Sinh ngày: 18/02/1990.

CCCD số: 026090000000, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/7/2022.

**Chị Phạm Thị Thanh N;** Sinh ngày: 03/02/1993.

CCCD số: 026193000000, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/7/2022.

Cùng cư trú tại: Số 21A, ngách 2, ngõ 66 đường H, phường M, quận C, thành phố H N.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tình cảm: Anh Bùi Huy K và chị Phạm Thị Thanh N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 08 tháng 03 năm 2019 tại UBND xã T, huyện P, tỉnh V. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 10/2019. Là hôn nhân hợp pháp. Quá trình

chung sống anh Bùi Huy K và chị Phạm Thị Thanh N phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh Bùi Huy K và chị Phạm Thị Thanh N là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Bùi Huy K và chị Phạm Thị Thanh N.

[2] Về con chung: Anh Bùi Huy K và chị Phạm Thị Thanh N cùng xác nhận có 01 con chung là cháu Bùi Hạ A, sinh ngày 11/10/2020. Khi ly hôn, anh Bùi Huy K và chị Phạm Thị Thanh N đã thỏa thuận và thống nhất để chị Phạm Thị Thanh N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Hạ A. Về cấp dưỡng, anh Bùi Huy K và chị Phạm Thị Thanh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Bùi Huy K và chị Phạm Thị Thanh N cùng thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ: Anh Bùi Huy K và chị Phạm Thị Thanh N cùng xác nhận không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Phạm Thị Thanh N chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn, anh Bùi Huy K đồng ý.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Huy K và chị Phạm Thị Thanh N.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Bùi Hạ A, sinh ngày 11/10/2020 cho chị Phạm Thị Thanh N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế. Về cấp dưỡng, anh Bùi Huy K và chị Phạm Thị Thanh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

Anh Bùi Huy K có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Huy K và chị Phạm Thị Thanh N thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Bùi Huy K và chị Phạm Thị Thanh N cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phạm Thị Thanh N tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0047121 ngày 03/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Chị Phạm Thị Thanh N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *VKS quận Cầu Giấy;*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Trần Anh Quang**